

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST

Ngày 04 - 3 - 2020

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Tụ
2. Bà Nguyễn Thị Kim Đào

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh T**; Sinh năm 1982, tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố N, phường NT, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh G (đã chết) và bà Võ T; Vợ: Lê L, sinh năm 1991; Con: Có 01 người, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có; đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hòa Thành (Thị xã Hòa Thành) chờ xét xử vụ án khác theo quyết định tạm giam số: 02/2020/HSST-QĐTG ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn H**; Sinh năm 1991, tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố D, phường NT, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn L và bà Đặng H; Vợ: Lê L và Trần H (đều đã ly hôn); Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không có; tiền sự: Quyết định số 28 ngày 06/01/2017 của Tòa án nH dân thành phố T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn H thời hạn 24 tháng (chấp hành xong ngày 26/8/2018); bị bắt tạm giam ngày 20/11/2019 cho đến nay; bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn N, sinh năm 1995; có mặt.

Địa chỉ: Ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 23/7/2019, Nguyễn H điều khiển xe mô tô chở Huỳnh T ngồi phía sau đi ngang khu vực cầu Cây Quéo thuộc ấp T, xã M, huyện D, Tây Ninh T nhìn thấy Nguyễn N đang nằm cạnh xe mô tô biển số 70E1-404.26 bên lề đường, T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của N nên T kêu H quay xe mô tô lại. Khi gặp N, T hỏi N có bị sao không để chở đi cấp cứu nhưng N không đồng ý. Tuy nhiên, T vẫn đỡ N lên xe mô tô của H để chở đi cấp cứu. Thấy vậy, N lấy chìa khóa xe mô tô của mình đưa cho T để điều khiển theo sau. Sau đó, H điều khiển xe chở N đi cấp cứu, T điều khiển xe mô tô của anh N chạy về hướng thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Khi T điều khiển xe mô tô của anh N chạy đến khu vực chùa Tòa Thánh Tây Ninh thì điện thoại cho H biết nhưng không điện thoại được. Lúc này, H chở anh N đến Trạm y tế xã B, huyện D để cấp cứu, H mượn điện thoại di động SAMSUNG-GALAXY A9 của anh N để điện thoại cho T đem xe lại trạm xá xã B trả cho N. H điện thoại thì T nói đã lấy xe mô tô của N và kêu bỏ đi để người khác phát hiện. Lúc này, H muốn chiếm đoạt điện thoại của N nên bỏ vào trong túi quần và điều khiển xe mô tô về nhà trọ “KT” do ông Nguyễn T, sinh năm 1960, ngụ khu phố H, phường HN, thành phố T, tỉnh Tây Ninh làm chủ mà mình thuê ở trọ. Khi về đến phòng trọ, H điện thoại thì T kêu tìm chỗ bán xe mô tô vừa chiếm đoạt được, H đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 70E1-404.26 đến phòng trọ của H. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đã chiếm đoạt của N đến khu vực huyện H để bán xe mô tô cho đối tượng tên Tý (không rõ họ tên, địa chỉ) thì bị Công an huyện Hòa Thành tạm giữ T về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy”, còn H điều khiển xe chạy thoát. Trong quá trình điều tra T đã khai nhận hành vi chiếm đoạt xe mô tô của N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Thành đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện huyện Dương Minh Châu tiếp nhận xử lý.

Huỳnh T và Nguyễn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Bản kết luận định giá tài sản số 31 ngày 09/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Dương Minh Châu kết luận:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại xe WINNER, màu đen, biển số 70E1-404.26, mua tháng 02/2018, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 23/7/2019 có giá trị là 38.250.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, loại GALAXY A9, màu xanh, mua tháng 3/2019, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 23/7/2019 có giá trị 9.450.000 đồng.

* Do Huỳnh T và Nguyễn H không có tài sản riêng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương Minh Châu không tiến hành kê biên.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-DMC ngày 17 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nH dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Huỳnh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn H về các tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và “Lạm dụng tín Nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 và khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nH dân Huyện Dương Minh Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 175 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín Nhiệm chiếm đoạt tài sản người khác”

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Về các biện pháp tư pháp: Tài sản đã được thu hồi trả lại bị hại xong, nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với vật chứng bị thu giữ cũng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát NH dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Bị cáo T thừa nhận bản thân cần tiền tiêu xài nên khi thấy anh N đang nằm dưới lều đường thì bị cáo nghĩ ngay đến việc chiếm đoạt tài sản của anh N, nên bị cáo đã kêu bị cáo H quay xe lại giả vờ hỏi thăm sức khỏe và đưa đi trạm xá, nhằm làm cho anh N tin tưởng giao xe cho bị cáo điều khiển. Sau khi nhận được xe của anh N thì bị cáo điều khiển xe đi luôn về nơi trọ, rồi liên hệ thông báo cho bị cáo H biết đã chiếm đoạt được xe của anh N. Quá trình điều tra bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh T đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Đối với hành vi của bị cáo H ban đầu cũng nghĩ bị cáo T có lòng tốt cứu giúp anh N nên đã đưa anh N đi trạm xá xã Bàu Năng, Huyện Dương Minh Châu khám chữa bệnh. Nhưng khi mượn điện thoại của anh N gọi cho bị cáo T và nghe bị cáo T đã chiếm đoạt được xe mô tô của anh N thì nổi lòng tham và chiếm đoạt luôn điện thoại của anh N và bỏ trốn đi về nhà trọ. Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “Lạm dụng tín Nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Khi bị cáo H về đến nhà trọ thì nghe bị cáo T điện thoại kêu tìm người bán xe mô tô mà bị cáo T chiếm đoạt của anh N, bị cáo H đồng ý và liên hệ với đối tượng tên Tý ở khu vực huyện Hòa Thành. Sau khi liên hệ xong thì bị cáo T và bị cáo H cùng đi đến gặp đối tượng Tý để bán xe, trên đường đi thì bị cáo T bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bị cáo T tàng trữ chất ma túy và bị bắt giữ, còn bị H chạy thoát nên việc tiêu thụ xe mô tô không thành. Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái phép đến tài sản người khác và xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong quần chúng NH dân. Xét về tính chất của vụ án, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có hành vi phạm tội độc lập, không có tính đồng phạm và tính tổ chức. Vì vậy mỗi bị cáo phải chịu trách Nhiệm riêng tương xứng với từng hành vi của các bị cáo đã gây ra. Xét thấy Viện kiểm sát truy tố bị cáo T theo khoản

1 Điều 174 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo H theo khoản 1 Điều 175 và khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự và đưa ra mức đề nghị xử phạt đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ. Nên khi quyết định hình phạt, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với mức độ vi phạm của các bị cáo, mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến nH tH, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về nH tH: Bị cáo T đã từng 03 lần bị xử phạt tù về các tội chiếm đoạt tài sản; bị cáo H đã 01 lần bị xử phạt tù về hành vi giao cấu với người dưới 16 tuổi. Vì vậy các bị cáo có nH tH xấu.

- Tình tiết tăng nặng: không

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[5] Biện pháp tư pháp:

- Bồi thường thiệt hại: Tài sản đã thu hồi trả lại bị hại xong, nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh T 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành theo quyết định của bản án này.

- Căn cứ khoản 1 điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 01 (một) năm tù về tội “Lạm dụng tín Nhiệm chiếm đoạt tài sản”

- Căn cứ khoản 1 điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự;

Buộc bị cáo Nguyễn H phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/11/2019.

2. Biện pháp tư pháp:

- Về bồi thường thiệt hại: Tài sản được thu hồi trả lại bị hại xong, không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh T và bị cáo Nguyễn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nH dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Dương Minh Châu;
- CQCSĐT CA huyện Dương Minh Châu;
- Phòng PV 27 CA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Dương Minh Châu;
- Nhà tạm giữ;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Văn Diệp